

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Thanh B và chị Lê Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc “*Yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” của anh Nguyễn Thanh B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Phố Lê Lợi, phường ĐL, thành phố TH, tỉnh TH.

Người bị kiện: Chị Lê Thị T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số nhà A, đường PC, thị trấn NL, huyện NL, tỉnh TH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 5 năm 2024, có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh B và chị Lê Thị T.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thanh B và chị Lê Thị T có 01 con chung là Nguyễn Lê Hồng Đ, sinh ngày 13/12/2021. Chị T trực tiếp chăm sóc, trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đ khi con chung thành niên. Anh B cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng (*Hai triệu đồng*), thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/6/2024 cho đến khi con chung thành niên.

Anh Nguyễn Thanh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh B và chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện NL;
- Chi cục THADS huyện NL;
- TAND tỉnh TH;
- UBND thị trấn NL, huyện NL, tỉnh TH;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh